

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC NỘI DUNG CÁC TIẾT DẠY CỦA HỘI THI GVDG THCS CẤP TỈNH NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-GDTrH ngày /10/2023 của Sở GDĐT)

1. MÔN TOÁN

Tuần	Lớp	Nội dung tiết dạy	Tiết	Bộ sách	Yêu cầu cần đạt
10	6	Đại số: Tiết 30: Bài 14 - Phép cộng và phép trừ số nguyên (Dạy mục 1, 2)	30	Kết nối tri thức với cuộc sống	- Nhận biết được quy tắc cộng hai số nguyên cùng dấu, hai số nguyên trái dấu; - Thực hiện được phép cộng hai số nguyên; - Giải quyết được những vấn đề thực tiễn liên quan đến phép cộng hai số nguyên.
		Hình học: Tiết 10: Luyện tập chung - Sau Bài 20: Chu vi và diện tích của một số tứ giác đã học (Dạy tiết 1)	10		- Vẽ được tam giác đều, hình vuông, hình chữ nhật. - Sử dụng được công thức tính chu vi và diện tích của các tứ giác đã học; - Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính chu vi, diện tích của hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành, hình thang.
10	7	Đại số: Tiết 19: Bài 7 - Tập hợp các số thực (Dạy Mục 1: Khái niệm số thực và trục số thực)	19	Kết nối tri thức với cuộc sống	- Nhận biết được số thực, trục số thực; - Biểu diễn được số thực trên trục số trong trường hợp thuận lợi; - Nhận biết được số đối của một số thực.
		Đại số: Tiết 20: Bài 7 - Tập hợp các số thực (Dạy Mục 2, 3)	20		- Nhận biết được thứ tự trong tập hợp các số thực; - Nhận biết được giá trị tuyệt đối của một số thực; - So sánh được hai số thực, tính được giá trị tuyệt đối của một số thực.
		Hình học: Tiết 19: Bài 14 - Trường hợp bằng nhau thứ hai và thứ ba của tam giác (Dạy mục 1: Trường hợp bằng nhau thứ hai)	19		- Giải thích được hai tam giác bằng nhau theo trường hợp cạnh – góc – cạnh. - Sử dụng trường hợp cạnh – góc – cạnh để lập luận và chứng minh trong những trường hợp đơn giản.

2. MÔN NGỮ VĂN

Tuần	Lớp	Nội dung tiết dạy	Tiết	Bộ sách	Yêu cầu cần đạt
10		Bài 3. Yêu thương và chia sẻ Viết (03 tiết): Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em (<i>tiết thứ nhất</i>)	39	Kết nối tri thức với cuộc sống	Yêu cầu của kĩ năng Viết (03 tiết): Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. Lưu ý: Căn cứ vào yêu cầu cần đạt trên đây, GV cần xác định yêu cầu cần đạt của tiết dạy thứ nhất để phù hợp với nội dung tiết dạy và có tính khả thi.
	6	Bài 3. Yêu thương và chia sẻ Nói và nghe (01 tiết): Kể về một trải nghiệm của em.	42	Kết nối tri thức với cuộc sống	Kể được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân, thể hiện được cảm xúc và suy nghĩ về trải nghiệm đó.
11		Bài 4. Quê hương yêu dấu Đọc văn bản 1 (02 tiết): Chùm ca dao về quê hương đất nước (<i>tiết thứ nhất</i>)	43	Kết nối tri thức với cuộc sống	Yêu cầu của kĩ năng Đọc văn bản 1 (02 tiết): - Nhận biết số tiếng, số dòng, vần, nhịp của thơ lục bát; bước đầu nhận xét được nét độc đáo của một bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ; nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết qua ngôn ngữ văn bản. - Trân trọng, tự hào về các giá trị văn hoá truyền thống và vẻ đẹp của quê hương, đất nước. Lưu ý: Căn cứ vào yêu cầu cần đạt trên đây, GV cần xác định yêu cầu cần đạt của tiết dạy thứ nhất để phù hợp với nội dung tiết dạy và có tính khả thi.
10		Bài 3. Cội nguồn yêu thương Đọc văn bản 3 (01 tiết): <i>Quê hương</i> (Tế Hanh)	36	Kết nối tri thức với cuộc sống	- Nhận biết và nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ; nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết qua ngôn ngữ văn bản. - Biết bồi đắp, trân trọng tình yêu thương.
11	7	Bài 4. Giai điệu đất nước Đọc văn bản 1 (03 tiết): <i>Mùa xuân nho nhỏ</i> (Thanh Hải) (<i>tiết thứ nhất</i>)	42	Kết nối tri thức với cuộc sống	Yêu cầu của kĩ năng Đọc 1 (03 tiết): - Nhận biết và nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ; nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết qua ngôn ngữ văn bản. - Yêu mến, tự hào về vẻ đẹp của quê hương, đất nước. Lưu ý: Căn cứ vào yêu cầu cần đạt trên đây, GV cần xác định yêu cầu cần đạt của tiết dạy thứ nhất để phù hợp với nội dung tiết dạy và có tính khả thi.

3. MÔN TIẾNG ANH

Tuần	Lớp	Nội dung tiết dạy	Tiết	Bộ sách	Yêu cầu cần đạt
10	6	Unit 4: My neighbourhood <i>Getting started</i>	28	Global success	<p>By the end of this Unit, students will be able to:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Use words for places in a neighbourhood; - Pronounce the sounds /I/ and /i:/ correctly; - Compare two people or things using comparative adjectives; - Ask for and give directions to some places; - Read for specific information about a neighbourhood; - Talk about a neighbourhood; - Listen for specific information about a neighbourhood; - Write a paragraph to describe a neighbourhood. <p>Lưu ý: Căn cứ vào mục tiêu (yêu cầu cần đạt) của cả bài trên đây, giáo viên cần xác định mục tiêu (yêu cầu cần đạt) của từng tiết dạy cụ thể (28,29,30) để phù hợp với nội dung tiết dạy và có tính khả thi.</p>
		Unit 4: My neighbourhood <i>A closer look 1</i>	29		
		Unit 4: My neighbourhood <i>A closer look 2</i>	30		
10	7	Unit 4: Music and Arts <i>Getting started</i>	28	Global success	<p>By the end of this Unit, students will be able to:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Use words related to the topic Music and Arts; - Pronounce the sounds /ʃ/ and /z/ correctly; - Use <i>like, different from, (not) as...as</i> to compare people and things; - Express preferences; - Read for specific information about a traditional art form; - Talk about a musical performance at their school; - Listen for specific information about street painting; - Write an informal letter of invitation. <p>Lưu ý: Căn cứ vào mục tiêu (yêu cầu cần đạt) của cả bài trên đây, giáo viên cần xác định mục tiêu (yêu cầu cần đạt) của từng tiết dạy cụ thể (28,29) để phù hợp với nội dung tiết dạy và có tính khả thi.</p>
		Unit 4: Music and Arts <i>A closer look 1</i>	29		

4. MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

a) Chủ đề Vật sống

Tuần	Lớp	Nội dung tiết dạy	Tiết	Bộ sách	Yêu cầu cần đạt
10	6	Bài 12: Tế bào – đơn vị cơ bản của sự sống (tiết 1) I. Tế bào II. Hình dạng và kích thước của một số loại tế bào	38	Cánh diều	- Nêu được khái niệm tế bào, chức năng của tế bào. - Nêu được hình dạng và kích thước của một số loại tế bào. - Nhận biết được tế bào là đơn vị cấu trúc của sự sống.
10	6	Bài 12: Tế bào – đơn vị cơ bản của sự sống (tiết 2) III. Cấu tạo tế bào của động vật và thực vật	39	Cánh diều	- Trình bày được cấu tạo tế bào và chức năng mỗi thành phần (ba thành phần chính: màng tế bào, chất tế bào, nhân tế bào).
10	6	Bài 12: Tế bào – đơn vị cơ bản của sự sống (tiết 3) IV. Cấu tạo tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực	40	Cánh diều	- Phân biệt được tế bào động vật, tế bào thực vật thông qua quan sát hình ảnh. - Nhận biết được lục lạp là bào quan thực hiện chức năng quang hợp ở cây xanh. - Phân biệt được tế bào nhân thực, tế bào nhân sơ thông qua quan sát hình ảnh.
11	6	Bài 12: Tế bào – đơn vị cơ bản của sự sống (tiết 4) V. Sự lớn lên và sinh sản của tế bào	41	Cánh diều	- Dựa vào sơ đồ, nhận biết được sự lớn lên và sinh sản của tế bào (từ 1 tế bào → 2 tế bào → 4 tế bào... → n tế bào). - Nêu được ý nghĩa của sự lớn lên và sinh sản của tế bào.
11	6	Bài 12: Tế bào – đơn vị cơ bản của sự sống (tiết 5) VI. Thực hành quan sát tế bào	42	Cánh diều	- Thực hành quan sát tế bào lớn bằng mắt thường và tế bào nhỏ dưới kính lúp và kính hiển vi quang học.

b) Chủ đề Chất và sự biến đổi của chất

Tuần	Lớp	Nội dung tiết dạy	Tiết	Bộ sách	Yêu cầu cần đạt
10	7	Bài 4. Phân tử, đơn chất, hợp chất (tiết 1) I. Phân tử	17	Cánh diều	- Nêu được khái niệm phân tử. - Tính được khối lượng phân tử theo đơn vị amu.
10	7	Bài 4. Phân tử, đơn chất, hợp chất (tiết 2) II. Đơn chất	18	Cánh diều	- Nêu được khái niệm đơn chất. - Đưa ra được một số ví dụ về đơn chất.
10	7	Bài 4. Phân tử, đơn chất, hợp chất (tiết 3) III. Hợp chất	19	Cánh diều	- Nêu được khái niệm hợp chất. - Đưa ra được một số ví dụ về hợp chất.
11	7	Bài 5. Giới thiệu về liên kết hoá học (tiết 1) I. Đặc điểm cấu tạo và vỏ nguyên tử khí hiếm II. Liên kết Ion	20	Cánh diều	- Nêu được mô hình sắp xếp electron trong vỏ nguyên tử của một số nguyên tố khí hiếm. - Nêu được được sự hình thành liên kết ion theo nguyên tắc cho và nhận electron để tạo ra ion có lớp vỏ electron của nguyên tố khí hiếm (Áp dụng cho phân tử đơn giản như NaCl hoặc MgO).
11	7	Bài 5. Giới thiệu về liên kết hoá học (tiết 2) III. Liên kết cộng hóa trị	21	Cánh diều	- Nêu được được sự hình thành liên kết cộng hoá trị theo nguyên tắc dùng chung electron để tạo ra lớp vỏ electron của nguyên tố khí hiếm (Áp dụng được cho các phân tử đơn giản như H ₂ , H ₂ O hoặc CO ₂).

5. MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

a) Mạch nội dung Lịch sử

Tuần	Lớp	Nội dung tiết dạy	Tiết	Bộ sách	Yêu cầu cần đạt
10	6	Bài 6. Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại (tiết 1) – mục Điều kiện tự nhiên của Ai Cập và Lưỡng Hà.	15	Cánh diều	Nêu được tác động của điều kiện tự nhiên (sông ngòi, đất đai) đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập và Lưỡng Hà.
11		Bài 6. Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại (tiết 2) –mục Quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập và người Lưỡng Hà.	16		Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập và người Lưỡng Hà.
		Bài 6. Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại (tiết 3) – mục Những thành tựu văn hóa chủ yếu của Ai Cập và Lưỡng Hà.	17		Kể được tên và nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hóa ở Ai Cập, Lưỡng Hà.
10	7	Bài 7. Vương Quốc Lào (tiết 1) – mục Quá trình hình thành, phát triển của Vương quốc và mục Vương quốc Lào thời Lan Xang.	15	Kết nối tri thức với cuộc sống	- Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Lào. - Nhận biết và đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Lào thời Lan Xang.
11		Bài 7. Vương Quốc Lào (tiết 2) – mục Một số nét tiêu biểu về văn hóa.	16		Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hóa của Vương quốc Lào.

b) Mạch nội dung Địa lí

Tuần	Lớp	Nội dung tiết dạy	Tiết	Bộ sách	Yêu cầu cần đạt
10	6	Bài 7. Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và các hệ quả địa lí (tiết 1: chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời, mùa trên Trái Đất)	13	Cánh diều	Mô tả được chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời
		Bài 7. Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và các hệ quả địa lí (tiết 2: Hiện tượng ngày - đêm dài ngắn theo mùa).	14		Trình bày được hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa.
11		Bài 8. Xác định phương hướng ngoài thực địa	15		Xác định được phương hướng ngoài thực địa dựa vào quan sát hiện tượng tự nhiên hoặc dùng địa bàn.
10	7	Bài 6. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á tiết 1 (1. Dân cư, tôn giáo)	14	Kết nối tri thức với cuộc sống	Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo.
		Bài 6. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á tiết 2 (2. Sự phân bố dân cư. Các đô thị lớn)	15		Trình bày được đặc điểm sự phân bố dân cư và các đô thị lớn.